

Số: **664/2021/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 634/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Ngô Tùng D**, sinh năm 1991

- Chị **Nghiêm Minh A**, sinh năm 1996

Anh D, chị Minh A cùng HKTT và nơi ở: Số 1 hẻm 477/28/20 K, phường N, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Tùng D và chị Nghiêm Minh A kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 10/11/2017, giấy chứng nhận kết hôn số 97 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố H. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ: Số 1 hẻm 477/28/20 K, phường N, quận B, thành phố H cho đến nay.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra tranh cãi. Khi mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải, đã nhiều lần nói chuyện với nhau để hàn gắn hạnh phúc gia đình

nhưng không có kết quả. Vợ chồng tuy sống chung một nhà nhưng đã ly thân đã ly thân. Nay anh chị xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau, không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng của anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Ngô Tùng D và chị Nghiêm Minh A.

[2] Về nuôi con chung: Anh Ngô Tùng D và chị Nghiêm Minh A có 01 con chung là cháu Ngô Đức B (nam), sinh ngày 27/8/2018. Ly hôn anh chị thống nhất anh D là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Minh A cho đến khi anh D có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Minh A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[4] Về nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh D, chị Minh A xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí ly hôn: Anh Ngô Tùng D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Tùng D và chị Nghiêm Minh A.

- Về con chung: Anh Ngô Tùng D và chị Nghiêm Minh A có 01 con chung là cháu Ngô Đức B (nam), sinh ngày 27/8/2018. Ly hôn giao cháu Ngô Đức B cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Minh A cho đến khi anh D có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Minh A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Ngô Tùng D và chị Nghiêm Minh A xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Tùng D tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0067665 ngày 15/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình. Anh T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình ;
- UBND phường N, quận B, thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Vân